

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 86/2016/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày 31 tháng 8 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về hỗ trợ kinh phí cho các xã thuộc huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai
thực hiện giảm nghèo bền vững, giai đoạn 2016 - 2020**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị quyết số 71/2016/NQ-HĐND ngày 18/7/2016 của HĐND tỉnh Lào Cai về việc ban hành mức hỗ trợ kinh phí cho các xã thuộc huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai thực hiện giảm nghèo bền vững, giai đoạn 2016-2020;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 131/TTr-SLĐTBXH ngày 05 tháng 8 năm 2016.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Quyết định này quy định về hỗ trợ kinh phí cho các xã thuộc huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai thực hiện giảm nghèo bền vững, giai đoạn 2016 - 2020.

Điều 2. Nội dung, mức hỗ trợ

1. Kinh phí hỗ trợ được sử dụng cho các nội dung theo kế hoạch được Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt khi được Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cụ thể như sau:

- a) Hỗ trợ cho các xã mua trâu cái, bò cái trong độ tuổi sinh sản.
- b) Hỗ trợ đào tạo, tập huấn cho những hộ tham gia dự án.
- c) Hỗ trợ mô hình làm đệm lót sinh học trong chăn nuôi.

2. Về mức hỗ trợ:

- a) Hỗ trợ 02 tỷ đồng/xã/năm cho các xã của huyện Si Ma Cai để thực hiện

các mục tiêu về giảm nghèo bền vững;

b) Ủy ban nhân dân huyện Si Ma Cai căn cứ các quy định của Trung ương và địa phương để hướng dẫn cụ thể từng nội dung làm căn cứ cho Ủy ban nhân dân cấp xã lập dự toán chi và tổ chức thực hiện.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu cho ngân sách huyện để cấp phát cho từng xã.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội:

Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiểm tra việc thực hiện hỗ trợ kinh phí tại các xã của huyện Si Ma Cai.

2. Sở Tài chính:

a) Chủ trì cân đối, bố trí kinh phí trình Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ nguồn vốn sự nghiệp của ngân sách tỉnh hỗ trợ cho các xã thuộc huyện Si Ma Cai.

b) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiểm tra việc thực hiện hỗ trợ kinh phí tại các xã của huyện Si Ma Cai.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Hướng dẫn lựa chọn mua giống gia súc, kỹ thuật chăn nuôi, phòng chống dịch bệnh.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội kiểm tra việc thực hiện hỗ trợ kinh phí cho các xã của huyện Si Ma Cai.

4. Ủy ban nhân dân huyện Si Ma Cai

a) Kiện toàn Ban Chỉ đạo dự án chăn nuôi cấp huyện, cấp xã;

b) Hằng năm xây dựng và lập dự toán cho các chương trình, dự án, kế hoạch, chính sách quy định tại Quyết định này. Quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành.

c) Hướng dẫn các xã tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả nguồn vốn tại Quyết định này.

d) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ tháng, quý, năm hoặc đột xuất về tình hình triển khai thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời gửi các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2016.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Lao động – Thương binh và Xã hội, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Si Ma Cai; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, phát sinh, các cơ quan đơn vị phản ánh về Sở Lao động – TBXH, Sở Tài chính để hướng dẫn thực hiện hoặc nghiên cứu, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Đặng Xuân Phong